

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲ CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 23/2024/HS-ST  
Ngày: 23/4/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH  
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU**

**-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Vi Văn Tuấn; Bà Phan Thị Duệ.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Tăng Thành Vương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Lương Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2024/TLST-HS ngày 19/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn T** – Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1991, tại **huyện Q**, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: bản Ban, **xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Lương Văn B** và bà **Lo Thị X**; Vợ, con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 04/12/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 02 năm, đã chấp hành xong quyết định ngày 29/01/2023; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2023 cho đến nay.

Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 23/12/2023, bị cáo **Lương Văn T** đi xe khách lên **huyện Q** tìm mua ma túy (Hêrôin) về bán kiếm lời. Khi đến **xã M, huyện Q** bị cáo xuống xe, khi đang đi trên đường khu vực ven đồi thuộc **xã M, huyện Q** thì bị cáo gặp một người đàn ông bị cáo không biết tên, địa chỉ và hỏi mua ma túy với người đàn ông đó và được người đó bán cho một gói ma túy (Hêrôin) với số tiền là 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đi xe khách về nhà. Tại nhà bị cáo đã chia nhỏ gói ma túy mới mua được thành 17 gói nhỏ được bọc bằng bao nilon màu hồng và cất dấu ở bờ tường rào nhà bị cáo. Sáng ngày 24/12/2023 khi bị cáo đang ở nhà đi ra ngoài ngõ thì có một người đàn ông giới thiệu tên là **T1**, bị cáo không biết họ tên và địa chỉ. Người này gặp bị cáo và hỏi mua ma túy để sử dụng, bị cáo nói **T1** đứng chờ

và bị cáo về lấy số ma túy đã cất dấu ở bờ tường rào bờ trong túi quần và đưa bán cho người đàn ông đó 01 gói ma túy (Hêrôin) với số tiền là 100.000 đồng. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày khi bị cáo đang đi trên đường liên thôn thuộc bản Ban, xã C, huyện Q thì bị Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Q và Công an xã C, huyện Q kiểm tra và đã phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái của bị cáo có 16 gói ni lon màu hồng bên trong mỗi gói đều chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy. Công an xã C, huyện Q đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng và đưa bị cáo về trụ sở để điều tra xử lý và bàn giao người cùng vật chứng cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 75/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 28/12/2023 của Phòng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Lương Văn T vào ngày 24/12/2023 gửi đến giám định là ma túy loại Hêrôin. Số chất rắn màu trắng thu giữ của Lương Văn T vào ngày 24/12/2023 có tổng khối lượng là 1,15 gam.

Cáo trạng số 22/CT-VKS-HS, ngày 18/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu truy tố bị cáo: Lương Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự.

- Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (S) tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 gam Hêrôin; các mảnh bao ni lon màu hồng và vỏ bao niêm phong cũ. Tịch thu tại bị cáo số tiền 100.000 đồng do thực hiện tội phạm mà có để sung nộp ngân sách nhà nước.

- Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không tranh luận. Đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo cải tạo tốt để sớm được trở về với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### [1] Về tố tụng:

Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, Kiểm sát viên thu thập, những người tham gia tố tụng khác cung cấp đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ai có

khiếu nại về hành vi tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và kiểm sát viên.

[2] Về nội dung:

- Căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Sáng ngày 23/12/2023 bị cáo đi lên xã M, huyện Q tìm mua ma túy (hêrôin) về để bán kiếm lời. Tại xã M, huyện Q bị cáo đã mua một gói ma túy (hêrôin) với một người đàn ông bị cáo không tên, địa chỉ với số tiền là 1.500.000 đồng. Sau khi mua được bị cáo đưa về nhà và chia thành 17 gói nhỏ và cất dấu ở bờ tường rào nhà bị cáo để bán. Sáng ngày 24/12/2023 khi bị cáo đi ra ngoài ngõ thì có một người đàn ông giới thiệu tên là T1 gặp bị cáo và hỏi mua ma túy (Hêrôin) để sử dụng, bị cáo về lấy ma túy bỏ trong túi quần và đưa bán cho người có tên là T1 01 gói với số tiền là 100.000 đồng, sau khi bán xong còn 16 gói bị cáo bỏ trong túi quần và đang đi trên đường thì bị Công an huyện Q và Công an xã C, huyện Q kiểm tra bắt giữ và đã thu giữ trong túi quần bên trái của bị cáo đang mặc 16 gói hêrôin đây là số hêrôin mà bị cáo mua ở huyện Q vào sáng ngày 23/12/2013 đưa về và chia nhỏ để bán. Việc bị cáo đi mua ma túy là do một mình bị cáo thực hiện, số tiền dùng để mua ma túy là do bị cáo làm thuê mà có, bị cáo đưa ma túy về nhà và chia nhỏ ma túy ngoài bị cáo ra không ai biết. Số tiền bị cáo bán ma túy mà có 100.000 đồng bị cáo đã chi tiêu hết. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được và phù hợp kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh N. Bị cáo mua ma túy về nhằm mục đích bán kiếm lời và bị cáo đã bán 01 gói ma túy cho người có tên là T1 được 100.000 đồng và số ma túy còn lại bị cáo tàng trữ nhằm mục đích để bán có khối lượng là 1,15 gam. Hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự. Như vậy cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng.

- Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có tiền sự ngày là 04/12/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 02 năm, đã chấp hành xong quyết định ngày 29/01/2023, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này chưa được coi là chưa bị xử lý hành chính. Do đó cần thiết xét xử nghiêm đối với bị cáo để bị cáo được cải tạo, giáo dục trở thành người sống có ích cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó khi quyết định hình phạt xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Đối với hành vi của người đàn ông bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông mua ma túy với bị cáo, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không xác định được là ai, ở đâu. Do đó không có căn cứ điều tra xử lý.

[3] Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra đã thu giữ 1,15 gam hêrôin của bị cáo, quá trình điều tra đã trích lấy mẫu giám định 0,15 gam, còn lại 01 gam; các mảnh bao ni lon màu hồng và vỏ bao niêm phong cũ. Đây là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch Thu tiêu hủy.

[4] Biện pháp tư pháp: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đã thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng, trong quá trình điều tra không thu giữ được số tiền trên. Căn cứ điểm b khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự. Tịch thu tại bị cáo để sung nộp ngân sách nhà nước.

[5] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lý do:

### QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 50; điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Lương Văn T** 03 (Ba) năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/12/2023.

- Vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 gam Hêrôin; các mảnh bao ni lon màu hồng và vỏ bao niêm phong cũ. Chi tiết các vật chứng được mô tả tại Quyết định chuyển vật chứng số: 18/QĐ-VKS ngày 18/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu và biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra **Công an huyện Q** và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu lập ngày 18/3/2024.

Tịch thu tại bị cáo số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) để sung nộp ngân sách nhà nước.

-Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo **Lương Văn T** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### THI HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận: **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳ Châu;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

*Lô Xuân Diệu*